

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

PGS, TS. NGUYỄN THỊ NGỌC HOA

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: ngochoajc1005@gmail.com

Nhận ngày 25 tháng 4 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2025.

Tóm tắt: Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong đào tạo nói chung và với sinh viên nước bạn Lào nói riêng tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên Lào, trong bài viết này, chúng tôi làm rõ thêm sự cần thiết, cấp bách của ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cũng như thực trạng, nguyên nhân và giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay.

Từ khóa: sự cần thiết; cấp bách; ứng dụng; công nghệ thông tin; chuyển đổi số; đào tạo sinh viên Lào; Khoa Chính trị học.

Abstract: The Party and the State of Vietnam have consistently paid attention to the application of information technology (IT) and digital transformation in education and training, particularly in the case of Lao students at the Faculty of Political Science, Academy of Journalism and Communication. To contribute to improving the quality of training for Lao students, this article highlights the necessity and urgency of applying IT and digital transformation in their education. It further examines the current situation, underlying causes, and proposes solutions to strengthen the use of IT and digital transformation in the training of Lao students at the Faculty of Political Science, Academy of Journalism and Communication.

Keywords: necessity; urgency; application; information technology; digital transformation; Lao students training; Faculty of Political Science.

1. Sự cần thiết, cấp bách của ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền là yêu cầu cấp thiết và mang tính chiến lược trong bối cảnh hiện nay, thể hiện ở các phương diện sau:

Thứ nhất, phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại: Chuyển đổi số là xu hướng không thể đảo ngược trong giáo dục toàn cầu. Việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy giúp hiện đại hóa quá trình đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng⁽¹⁾.

Thứ hai, tăng hiệu quả truyền đạt kiến thức: Ứng dụng CNTT giúp giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, trực quan, sinh động, hỗ trợ sinh viên Lào - những người có thể gặp khó khăn về ngôn ngữ và nền tảng tư duy - tiếp thu kiến thức tốt hơn⁽²⁾.

Thứ ba, giảm thiểu rào cản văn hóa và ngôn ngữ: Việc áp dụng các công cụ dịch thuật tự động, bài giảng số hoá, lớp học tích hợp trực tuyến - trực tiếp giúp sinh viên Lào dễ dàng tiếp cận nội dung giảng dạy, đồng thời nâng cao khả năng tương tác trong môi trường học thuật đa văn hóa⁽³⁾.

Thứ tư, thích ứng linh hoạt với điều kiện bất định: Sau đại dịch Covid - 19, mô hình đào tạo trực tuyến và kết hợp trở thành xu thế tất yếu. CNTT giúp quá trình học tập của sinh viên Lào không bị

gián đoạn trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh.

Thứ năm, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu: CNTT hỗ trợ việc xây dựng học liệu số, thư viện điện tử và các nền tảng học tập mở, qua đó tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, nhất là đối với các ngành có hàm lượng lý luận cao như chính trị học.

Thứ sáu, tăng cường hội nhập quốc tế và hợp tác giáo dục Việt - Lào: Đào tạo sinh viên Lào là một phần quan trọng trong chính sách đối ngoại đặc biệt giữa hai nước. Việc chuyển đổi số trong đào tạo sẽ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho Lào, đồng thời khẳng định vai trò, vị thế của Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong khu vực⁽⁴⁾.

Thứ bảy, thực hiện Chiến lược chuyển đổi số quốc gia và giáo dục số: Chủ trương số hóa toàn diện giáo dục đã được Chính phủ xác định rõ trong các văn bản chiến lược, nhất là Quyết định số 131/QĐ-TTg năm 2022 về Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Việc triển khai ở Học viện, đặc biệt trong đào tạo sinh viên quốc tế, là sự cụ thể hóa chủ trương này.

2. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trong những năm gần đây, Học viện Báo chí và Tuyên truyền nói chung, Khoa Chính trị học nói riêng đã bước đầu triển khai ứng dụng CNTT và từng bước thực hiện chuyển đổi số trong công tác đào tạo sinh viên Lào. Tuy nhiên, mức độ và hiệu quả ứng dụng còn mang tính bước đầu, chưa đồng bộ và còn nhiều hạn chế, cụ thể là:

Thứ nhất, về cơ sở hạ tầng và nền tảng công nghệ: Học viện đã đầu tư xây dựng hệ thống học tập trực tuyến (LMS), các phòng học thông minh, hệ thống wifi và máy chiếu hiện đại được trang bị tại nhiều lớp học. Một số học phần đã triển khai giảng dạy trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp - trực tuyến (blended learning), tạo điều kiện cho sinh viên Lào tiếp cận bài giảng mọi lúc, mọi nơi⁽⁵⁾.

Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng CNTT vẫn còn chưa đồng bộ. Một số khu giảng đường chưa đảm bảo tốc độ mạng ổn định; hệ thống LMS mới chỉ triển khai ở một số bộ môn; thư viện điện tử và kho học liệu số

chưa phong phú, đặc biệt là tài liệu phục vụ cho đối tượng sinh viên Lào⁽⁶⁾.

Trong năm học 2023 - 2024, Bộ môn Lý luận chính trị đã tổ chức dạy học học phần "Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam" cho sinh viên Lào dưới hình thức blended learning với 50% thời lượng học trực tuyến qua hệ thống LMS của Học viện. Phòng học được trang bị máy chiếu, bảng thông minh và kết nối Internet tốc độ cao giúp giảng viên có thể trình chiếu video minh họa, sơ đồ tư duy hoặc hệ thống bài tập trực tuyến. Tuy nhiên, tại khu giảng đường C, một số lớp học vẫn phản ánh tình trạng mất kết nối hoặc mạng yếu trong giờ học, ảnh hưởng đến trải nghiệm học tập của sinh viên.

Thứ hai, về nội dung và phương pháp giảng dạy: Một số giảng viên Khoa Chính trị học đã tích cực áp dụng các công cụ CNTT như trình chiếu PowerPoint, Google Classroom, Zoom, Microsoft Teams... trong giảng dạy. Nhiều bài giảng được xây dựng theo hướng đa phương tiện, tăng cường tính trực quan, góp phần hỗ trợ sinh viên Lào trong quá trình tiếp nhận kiến thức, đặc biệt là các nội dung lý luận chính trị có tính trừu tượng cao.

Tuy nhiên, phần lớn nội dung giảng dạy vẫn chưa được số hóa một cách hệ thống. Thiếu các bài giảng điện tử chuyên biệt cho sinh viên Lào (ví dụ: có phụ đề song ngữ hoặc giảng bằng tiếng Lào - tiếng Việt kết hợp). Việc khai thác kho tài nguyên số, học liệu mở còn hạn chế; số lượng giảng viên thành thạo công nghệ và phương pháp dạy học số chưa nhiều⁽⁷⁾.

Thứ ba, về năng lực số của giảng viên và sinh viên: Giảng viên trẻ có xu hướng tích cực tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới, trong khi một bộ phận giảng viên lớn tuổi còn gặp khó khăn trong thao tác kỹ thuật hoặc chưa thực sự thay đổi tư duy về dạy học số. Về phía sinh viên Lào, trình độ CNTT nhìn chung chưa cao, phần lớn chưa quen với việc sử dụng hệ thống LMS, tìm kiếm tài liệu học tập trực tuyến hay tham gia lớp học qua nền tảng số⁽⁸⁾.

Bên cạnh đó, sinh viên Lào còn gặp trở ngại về ngôn ngữ và kỹ năng tự học, tự nghiên cứu trong môi trường học thuật số, dẫn đến hiệu quả học tập chưa cao, đặc biệt trong các học phần mang tính lý luận chuyên sâu như chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng.

Trong khóa đào tạo kỹ năng sử dụng LMS do

Phòng CNTT tổ chức năm 2023, chỉ khoảng 40% giảng viên Khoa Chính trị học tham gia, chủ yếu là các giảng viên trẻ. Một giảng viên lớn tuổi trong Bộ môn Triết học chính trị chia sẻ rằng việc làm quen với thao tác dạy học qua Zoom hay tải tài liệu lên LMS vẫn là trở ngại. Về phía sinh viên Lào, khảo sát nhanh cho thấy gần 60% sinh viên năm thứ nhất chưa từng sử dụng LMS trước khi nhập học, nhiều em phải nhờ bạn bè hướng dẫn truy cập hoặc tìm tài liệu trên hệ thống.

Thứ tư, về chính sách và định hướng triển khai: Học viện đã ban hành một số văn bản chỉ đạo về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đào tạo, nhất là sau đại dịch Covid - 19.

Tuy nhiên, chưa có chính sách riêng biệt dành cho nhóm sinh viên quốc tế như sinh viên Lào; chưa có chương trình hỗ trợ tăng cường năng lực số cho sinh viên yếu thế; công tác phối hợp giữa các phòng, ban chức năng còn rời rạc.

Mặc dù Học viện đã ban hành Kế hoạch số 253/KH - HVBC TT ngày 15/4/2022 về chuyển đổi số trong đào tạo, nhưng hiện chưa có nội dung nào trong kế hoạch đề cập riêng đến việc nâng cao năng lực số cho sinh viên quốc tế. Đơn cử như lớp bồi dưỡng kỹ năng công nghệ dành cho sinh viên đầu khóa chỉ tổ chức bằng tiếng Việt và chưa có trợ giảng ngôn ngữ, gây khó khăn cho sinh viên Lào trong việc tiếp cận kiến thức.

3. Nguyên nhân của thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

3.1. Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất, sự khác biệt về ngôn ngữ và văn hóa học thuật: Sinh viên Lào khi học tại Việt Nam phải đối mặt với rào cản ngôn ngữ và môi trường giáo dục mới. Khả năng tiếp cận các nội dung số hóa - vốn thường được trình bày bằng tiếng Việt - gặp nhiều trở ngại, làm giảm hiệu quả tiếp nhận kiến thức qua công cụ công nghệ.

Thứ hai, năng lực số ban đầu của sinh viên Lào chưa cao: Xuất phát điểm về kỹ năng CNTT của nhiều sinh viên Lào không cao, trong khi chưa có chương trình bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng số riêng biệt dành cho nhóm đối tượng này. Đây là một yếu tố khách quan ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận chuyển

đổi số trong học tập.

Thứ ba, nguồn tài liệu và học liệu số còn thiếu và chưa phù hợp: Dù hệ thống thư viện điện tử đã được xây dựng bước đầu, song tài nguyên số dành cho sinh viên quốc tế, đặc biệt là nội dung được số hóa song ngữ (Việt - Lào), vẫn còn hạn chế. Nhiều tài liệu học tập chưa có phiên bản điện tử hoặc chưa được tích hợp trên nền tảng số.

Thứ tư, tác động của đại dịch Covid - 19 còn kéo dài: Dịch bệnh buộc các cơ sở đào tạo phải chuyển sang mô hình trực tuyến một cách đột ngột, trong khi nhiều sinh viên Lào gặp khó khăn trong thích ứng, đặc biệt khi về nước, do sự khác biệt về điều kiện hạ tầng, mạng Internet và công cụ hỗ trợ học tập.

3.2. Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất, thiếu chính sách riêng biệt cho sinh viên quốc tế: Hiện nay, việc triển khai chuyển đổi số tại Học viện chưa có chính sách đặc thù hoặc ưu tiên hỗ trợ nhóm sinh viên Lào như: tài khoản truy cập thư viện số riêng, hệ thống học liệu song ngữ, trợ giảng ngôn ngữ hay lớp học phụ đạo trực tuyến.

Thứ hai, năng lực công nghệ của một bộ phận giảng viên còn hạn chế: Một số giảng viên lớn tuổi chưa thành thạo trong việc thiết kế bài giảng số, sử dụng nền tảng dạy học trực tuyến, hoặc chưa quen với các phương pháp dạy học tích hợp công nghệ. Điều này ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy số cho sinh viên.

Thứ ba, thiếu cơ chế phối hợp và giám sát trong triển khai chuyển đổi số: Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy hiện còn mang tính tự phát, thiếu sự phối hợp giữa các đơn vị trong Học viện như phòng Đào tạo, phòng CNTT, Trung tâm học liệu và các Khoa chuyên môn, khiến hoạt động chuyển đổi số thiếu tính đồng bộ và bền vững.

Thứ tư, chưa có chiến lược dài hạn về chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên quốc tế: Việc ứng dụng CNTT hiện chủ yếu dừng lại ở việc hỗ trợ kỹ thuật giảng dạy, chưa được lồng ghép trong một chiến lược tổng thể hướng đến xây dựng môi trường học tập số thân thiện, hiệu quả và thích nghi với sinh viên quốc tế như sinh viên Lào.

4. Giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Để khắc phục những hạn chế và phát huy hiệu quả của CNTT và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào, cần triển khai đồng bộ một số nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, xây dựng chiến lược chuyển đổi số gắn với đào tạo sinh viên quốc tế: Học viện cần xây dựng chiến lược chuyển đổi số toàn diện trong giáo dục, trong đó có nội dung chuyên biệt dành cho sinh viên quốc tế, đặc biệt là sinh viên Lào - đối tượng chiếm tỷ lệ ổn định trong các khóa đào tạo lý luận chính trị. Chiến lược cần xác định rõ mục tiêu, lộ trình, trách nhiệm và nguồn lực thực hiện, bảo đảm tính hệ thống và khả thi.

Thứ hai, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ giảng dạy và học tập: Cần tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT như hệ thống wifi tốc độ cao, phòng học thông minh, trang thiết bị giảng dạy hiện đại, mở rộng kho học liệu số, cải tiến nền tảng quản lý học tập (LMS) theo hướng thân thiện với sinh viên quốc tế. Ngoài ra, cần phát triển hệ thống thư viện điện tử tích hợp tài liệu học tập có song ngữ Việt - Lào hoặc tiếng Anh, tăng tính tiếp cận cho sinh viên.

Thứ ba, số hóa học liệu và xây dựng bài giảng điện tử phù hợp với sinh viên Lào: Các học phần lý luận chính trị cần được số hóa dưới dạng bài giảng điện tử, video bài giảng, infographics, flashcards... có phụ đề song ngữ hoặc giảng giải kết hợp tiếng Việt - tiếng Lào nhằm tăng tính trực quan và dễ tiếp thu. Giảng viên cần được khuyến khích tham gia xây dựng học liệu số và chia sẻ trong kho tài nguyên dùng chung của Khoa và Học viện.

Thứ tư, bồi dưỡng năng lực số cho giảng viên và sinh viên: Cần tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn cho giảng viên về phương pháp giảng dạy trong môi trường số, thiết kế bài giảng e-learning, sử dụng công cụ hỗ trợ dạy học trực tuyến. Đồng thời, cần mở các khóa học nền tảng về kỹ năng số dành riêng cho sinh viên Lào, như: cách sử dụng hệ thống học trực tuyến, tìm kiếm tài liệu học tập, bảo mật cá nhân khi học online...

Thứ năm, thiết lập bộ phận hỗ trợ học tập và tư vấn học thuật cho sinh viên Lào: Nên thành lập một □Tổ hỗ trợ học tập□ (Academic Support Unit) tại Khoa hoặc Phòng Công tác chính trị - sinh viên với nhiệm vụ hỗ trợ sinh viên Lào về kỹ thuật học trực tuyến, kỹ năng nghiên cứu học thuật, giải đáp khó

khăn khi sử dụng nền tảng số. Việc này giúp sinh viên nhanh chóng thích nghi với mô hình học tập hiện đại và nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức.

Thứ sáu, đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá theo hướng số hóa: Các hình thức đánh giá như kiểm tra trực tuyến, bài tập nhóm số hóa, thuyết trình qua video... cần được tăng cường nhằm thúc đẩy việc học tập tích cực và khai thác hiệu quả công nghệ. Đồng thời, nên triển khai mô hình học tập kết hợp (blended learning) đối với một số học phần lý luận để sinh viên có thể linh hoạt hơn trong tiếp cận nội dung học.

Thứ bảy, tăng cường hợp tác quốc tế và học hỏi mô hình chuyển đổi số hiệu quả: Khoa Chính trị học có thể thúc đẩy liên kết với các trường đại học ở Lào, cũng như các tổ chức quốc tế có kinh nghiệm về chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên nước ngoài, nhằm học hỏi mô hình quản trị học tập hiệu quả, khai thác tài nguyên giáo dục mở, tổ chức các chương trình trao đổi, giao lưu trực tuyến để mở rộng năng lực tiếp cận công nghệ của sinh viên.

Trên đây là sự cần thiết, cấp bách của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền; thực trạng, nguyên nhân và giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đào tạo sinh viên Lào tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền./.

(1) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Báo cáo chuyển đổi số ngành Giáo dục năm 2023*, Hà Nội, tr.4.

(2) Nguyễn Văn Hiền (chủ biên) (2021), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đại học*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.112.

(3) Lê Thị Mai Hoa (2022), *Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên quốc tế tại Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 115 (2022), tr.58.

(4) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Đề án Tăng cường hợp tác giáo dục Việt - Lào đến năm 2030*, Hà Nội.

(5) Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2023), *Báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023*, Hà Nội, tr.17.

(6) Nguyễn Thị Thu Hằng (2023), *Chuyển đổi số trong giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay - thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Lý luận Chính trị, số 9 (2023), tr.33.

(7) Lê Quang Minh (2023), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy chính trị học ở Việt Nam: Một số vấn đề đặt ra*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 332 (2023), tr.72.

(8) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Báo cáo về thực trạng năng lực số của sinh viên quốc tế tại các trường đại học Việt Nam*, Hà Nội, tr.24.